

-----*-----

Bản án số: 114/2017/HSST
Ngày 30/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Kim Dung**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Ngọc Quân** và ông **Nguyễn Hồng Quảng**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa:

Ông **Phạm Thanh Hoàng**- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả:

Ông **Đào Thế Phong**- Chức danh:Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2017 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Tuấn A** - Tên gọi khác: Không ;

Sinh ngày 17/7/1995; tại thành phố D, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ A, khu BB1, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Không;

Họ và tên bố: Trịnh Hữu C - sinh năm 1965;

Họ và tên mẹ: Đào Thị Ánh T - sinh năm 1975;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị bắt quả tang ngày 08/4/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả- có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trịnh Tuấn Anh bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 21 giờ ngày 08/4/2017, tại khu vực tổ I, khu N, phường L, thành phố D. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố D bắt quả tang Trịnh Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để bán. Thu giữ: 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia màu trắng lắp sim số 0906985666; 01 túi xách giả da màu vàng; 01 máy tính bảng nhãn hiệu DELL; 01 dao găm và 50.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 252/GĐMT ngày 10/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 túi

nilon thu của Trịnh Tuấn A là chất ma túy, loại Ketamine, trọng lượng là 4,54 gam (bốn phẩy năm mươi bốn gam). Hoàn lại sau giám định là 4,37 (bốn phẩy ba mươi bảy) gam mẫu vật.

Quá trình điều tra, Trịnh Tuấn A khai nhận: Từ năm 2015, Tuấn A sử dụng ma túy dạng đá và ke. Cuối năm 2016, Tuấn A quen một đối tượng tên N (nhà ở Ưông Bí, không rõ lai lịch địa chỉ). N cho Tuấn A số điện thoại, và nói nếu mua ma túy thì gọi điện thoại cho N. Sau đó, bằng cách gửi ma túy và tiền qua đường xe khách, Tuấn A đã nhiều lần mua ma túy của N để sử dụng. Khoảng 17 giờ ngày 08/4/2017, Tuấn A gọi điện thoại cho N hỏi mua nợ 20 triệu tiền ma túy ke (Ketamine). N đồng ý, thì Tuấn A nói gửi ma túy qua đường xe khách Lạc Long – Móng Cái. Khoảng 20 giờ cùng ngày, có người gọi điện thoại cho Tuấn A nói ra nhận hàng. Tuấn A đi đến ngã ba chợ C thì phụ xe khách (không nhớ biển số xe) đưa cho Tuấn A 01 hộp giấy bọc kín. Tuấn A cầm hộp giấy về nhà mở ra, thấy bên trong có 01 túi nilon chứa ma túy, lấy một ít ma túy ra để sử dụng, rồi cầm túi ma túy bỏ vào túi xách giả da, gọi xe taxi đi đến khu vực ngã ba Cọc 6 phường P, mục đích có ai hỏi mua thì sẽ bán. Khi Tuấn A đi đến ngõ vào quán "Cây sung" thuộc tổ I, khu N, phường L, thành phố D thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Ngoài ra, trước đó, hồi 02 giờ 00 phút ngày 08/4/2017, tại khu vực thuộc tổ M, khu L, phường K, thành phố D, Công an thành phố D bắt quả tang Đặng Ngọc H (sinh năm 1991, trú tại tổ K, khu M, phường H, thành phố D) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ: 02 túi nilon chứa chất ma túy, loại Ketamine, trọng lượng 5,19 gam. H khai: Số ma túy trên do H mua của Tuấn A với giá 3.000.000 đồng vào buổi tối một ngày cuối tháng 3 năm 2017. Cơ quan điều tra đã tổ chức đối chất Đặng Ngọc H với Trịnh Tuấn A, nhưng Trịnh Tuấn A không thừa nhận bán ma túy cho Đặng Ngọc H.

Tại bản cáo trạng số 110/KSĐT-HS ngày 20/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Trịnh Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/4/2017; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Tuấn A thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Tuấn A khai báo có nội dung: Tôi sử dụng ma túy dạng đá và ke từ năm 2015 đến nay. Cuối năm 2016, tôi quen N (nhà ở Ưông

Bí, không rõ lai lịch địa chỉ). N cho tôi số điện thoại, trong quá trình chơi N có nói với tôi là N có ma túy ke bán với giá 800.000 đồng/gam và nói nếu mua ma túy ke thì gọi điện thoại cho N . Khoảng 17 giờ ngày 08/4/2017, tôi gọi điện thoại cho N hỏi mua nơ 20 triệu tiền ma túy ke. N đồng ý, tôi nói gửi ma túy qua đường xe khách. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, tôi nhận được một cuộc điện thoại với nội dung ra ngã ba chợ nhận hàng. Tôi đi đến ngã ba chợ C thì phụ xe khách Lạc Long- Móng Cái (tôi không nhớ biển số xe) đưa cho tôi 01 hộp giấy bọc kín. Tôi cầm hộp giấy về nhà mở ra, thấy bên trong có 01 túi nilon một đầu buộc thắt nút, tôi mở ra lấy một ít ma túy ra để sử dụng rồi buộc lại như cũ, tôi có gọi điện cho N bảo sao lại gửi ít thế thì N bảo chỉ còn 05 gam có gì chuyển sau, tôi nói với N không cần chuyển nữa có gì tôi chuyển tiền sau, rồi cầm túi ma túy bỏ vào túi xách giả da, khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày tôi gọi xe taxi của chú N1 ở gần nhà tôi chở tôi đến khu vực ngã ba Cọc 6 phường P (trước cổng quán thịt trâu cây sung) tôi bảo chú N1 đỗ xe và chờ tôi để tôi đi vào ngõ nhằm mục đích có ai hỏi mua thì sẽ bán lấy tiền kiếm lời để phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân và có tiền trả cho N . Khi tôi đi đến ngõ vào quán "cây sung" chưa kịp bán ma túy cho ai thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ và thu trên tay tôi 01 túi nilon chứa ma túy ke (Ketamine); thu tại túi quần bên phải tôi đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, lắp sim số 0906985666 chiếc điện thoại này đã cũ và tôi dùng vào việc liên lạc với N để mua ma túy; 01 dao găm dùng để chia ma túy và phòng thân. Ngoài ra còn thu: 01 túi xách giả da màu vàng đã cũ; 01 máy tính bảng nhãn hiệu DELL tôi dùng để chơi điện tử; và 50.000 đồng là tiền do tôi lao động mà có những tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho tôi.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra truy tố; phù hợp với lời khai của anh Trịnh Văn H là người trực tiếp chứng kiến Công an thu trên tay của Tuấn A 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng, Tuấn A khai đó là ma túy ke, ngoài ra còn thu của Tuấn A 01 túi xách giả da màu vàng; 01 máy tính bảng nhãn hiệu DELL; 01 dao găm và 50.000 đồng; phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Hải N1 là người lái xe taxi biển số 14A-113.11 chở Tuấn A đến cổng quán cây sung rồi ngồi chờ Tuấn A, khi đang ngồi chờ đợi thì Công an yêu cầu anh xuống xe rồi dẫn đi vào ngõ và chứng kiến việc Công an bắt giữ Tuấn A, thu trên tay Tuấn A 01 túi nilon miệng túi được buộc thắt nút bên trong chứa chất bột màu trắng Tuấn A khai đó là ma túy ke; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với biên bản niêm phong vật chứng; phù hợp với bản kết luận giám định số 252/GĐMT ngày 10 tháng 4 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 08/4/2017, tại khu vực tổ I, khu N, phường L, thành phố D, Trịnh Tuấn A có hành vi tàng trữ 4,54(bốn phẩy năm mươi bốn) gam ma túy, loại Ketamine, mục đích để bán, thì bị Công an thành phố D phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Tuấn A đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự có mức hình phạt

từ 02 năm đến 07 năm tù. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm phả truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự của địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đối với số ma túy Ketamine; Sau khi giám định hoàn lại mẫu vật có trong phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 252/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 dao găm đã cũ bị cáo dùng để chia ma túy và phòng thân nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng lắp sim số 0906985666 Tuấn A đã dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 50.000 đồng là tiền của Tuấn A do Tuấn A lao động mà có nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 túi xách giả da màu vàng đã cũ bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 máy tính bảng nhãn hiệu DELL không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho bị cáo.

- Đối với người bán ma túy cho Trịnh Tuấn A, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

- Đối với việc Đặng Ngọc H khai Trịnh Tuấn A bán ma túy cho H, quá trình điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý Trịnh Tuấn A về hành vi này. H đã bị truy tố trong vụ án khác nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Tuấn A 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/4/2017.

Áp dụng: Điểm a,c Khoản 1, Khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

-Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định có trong phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 252 /GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 túi xách giả da màu vàng đã cũ và 01 dao găm.

-Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng lắp sim số 0906985666.

- Trả lại cho bị cáo 50.000 đồng và 01 máy tính bảng nhãn hiệu DELL

Các khoản trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 147/BB-THA ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trịnh Tuấn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Q/N;
- CA TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- Ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Kim Dung